

Ma trận đề

Chủ đề		Câu	Nội dung kiến thức cần kiểm tra	Mức độ	Điểm	
Đ o c	Đọc thành tiếng	1	Mỗi HS đọc khoảng 50 – 60 tiếng / phút.		4đ	
	Đ o c h i e u v ă n b ả n	1	Hiểu nội dung văn bản.	M1	0,5	6đ
		2	Hiểu nội dung văn bản.	M1	0,5	
		3	Hiểu nội dung văn bản.	M1	0,5	
		4	Hiểu nội dung văn bản.	M3	1	
		5	Hiểu nội dung văn bản.	M4	1	
	K i e n t h u c T i e n g v i e t	6	Các kiểu câu kể. (Ai là gì? Ai làm gì? Ai thế nào?)	M2	0,5	
		7	Các bộ phận trả lời câu hỏi (Ai? Là gì? Khi nào? ở đâu? Như thế nào? Vì sao? Để làm gì?)	M2	0,5	
		8	Từ vựng. (từ trái nghĩa)	M2	0,5	
		9	Các dấu câu. (dấu phẩy)	M3	1	
V i ế t	Ch i n h t ả		Viết chính tả : Nghe – viết.		4đ	
			Nói về một loài cây mà em thích		6đ	

	Tập làm văn		theo gợi ý.			
--	-------------------	--	--------------------	--	--	--

Trường:

ĐỀ KIỂM TRA CHẤT LƯỢNG CUỐI HỌC KỲ II

Họ và tên HS:

NĂM HỌC: 2016 - 2017

Lớp:.....

Môn: Tiếng Việt Lớp 2 - Thời gian: 70 phút

Ngày kiểm tra: tháng ... năm 2017

Đi	Nhận xét của thầy cô
--------------------	---

A. Kiểm tra đọc thành tiếng (4 điểm).

Học sinh bốc thăm, đọc và trả lời câu hỏi các bài tập đọc thuộc chương trình Tiếng Việt 2 – Tập 2.

B. Kiểm tra đọc hiểu kết hợp kiểm tra từ và câu (6 điểm)

Đọc thầm bài sau và trả lời câu hỏi.

Cây Gạo

Mùa xuân, cây gạo gọi đến bao nhiêu là chim. Từ xa nhìn lại, cây gạo sừng sững như một tháp đèn khổng lồ. Hàng ngàn bông hoa là hàng ngàn ngọn lửa hồng tươi. Hàng ngàn búp nõn là hàng ngàn ánh nến trong xanh. Tất cả đều lóng lánh lung linh trong nắng. Chào mào, sáo sậu, sáo đen...đàn đàn lũ lũ bay đi bay về. Chúng nó gọi nhau, trêu ghẹo nhau, trò chuyện ríu rít. Ngày hội mùa xuân đấy.

Cây gạo già mỗi năm lại trở lại tuổi xuân, càng nặng trĩu những chùm hoa đỏ mọng và đầy tiếng chim hót.

(Theo Vũ Tú Nam)

Dựa vào nội dung bài đọc, hãy khoanh vào chữ cái đặt trước ý trả lời đúng:

Câu 1. (0,5đ) Bài văn miêu tả cây gạo vào mùa nào?

- a. Mùa xuân b. Mùa hạ c. Mùa thu d. Mùa đông

Câu 2. (0,5đ) Từ xa nhìn lại, cây gạo trông giống cái gì?

- a. Tháp đèn b. Ngọn lửa hồng c. Ngọn nến d. Cả ba ý trên.

Câu 3. (0,5đ) Những chú chim làm gì trên cây gạo?

- a. Bắt sâu b. Làm tổ c. Trò chuyện ríu rít d. Tranh giành

- c. Ngắm nhìn vẻ đẹp của cánh đồng lúa chín d. Nhổ cỏ

Câu 4. (1đ) Từ ngữ nào trong bài văn cho ta thấy cây gạo có những cử chỉ giống như con người?

- a. Gọi đến bao nhiêu là chim b. Lung linh trong nắng
c. Như một tháp đèn khổng lồ d. Nặng trĩu những chùm hoa

Câu 5: (M4) Em thích hình ảnh nào nhất trong bài? Vì sao?

.....

.....

Câu 6 : (0,5đ) Câu “Mùa xuân, cây gạo gọi đến bao nhiêu là chim.” thuộc kiểu câu gì ?

- a. Ai là gì ? b. Ai thế nào ? c. Ai làm gì ? d. Cả ba ý trên .

Câu 7 : (0,5đ) Bộ phận in đậm trong câu : “ **Cây gạo già** mỗi năm lại trở lại tuổi xuân.” trả lời cho câu hỏi nào?

- a. Làm gì ? b. Là gì ? c. Khi nào ? d. Thế nào ?

Câu 8: (0,5đ) Cặp từ nào dưới đây trái nghĩa với nhau.

- a. lạnh - rét b. nặng – nhẹ c. vui – mừng d. đẹp - xinh



ĐÁP ÁN - BIỂU ĐIỂM CHI TIẾT

Phần	Câu	Điểm thành phần		
Đọc thành tiếng		Mỗi HS đọc 1 đoạn	4đ	
		- Đọc vừa đủ nghe, rõ ràng; tốc độ đọc đạt yêu cầu: khoảng 50 – 60 tiếng/ phút.		1
		- Đọc đúng tiếng, từ(không sai quá 5 tiếng):		1
		- Ngắt nghỉ hơi đúng ở các dấu câu, các cụm từ rõ nghĩa: Trả lời đúng các câu hỏi về nội dung đoạn đọc:		1
Đọc hiểu	1	a.	0,5	6đ
	2	a.	0,5	
	3	c	0,5	
	4	a.	1	
	5	b.Câu hỏi mở (tùy theo cảm nhận của HS)	1	
	6	c	0,5	
	7	d	0,5	
	8	b.	0,5	
	9	“Hết mùa hoa, chim chóc cũng vãn. Giống như thuở trước, cây gạo trở lại với dáng vẻ xanh mát hiền lành »	1	
Chính tả		- Nghe – viết đúng, tốc độ viết khoảng 40 chữ/15 phút:	1	4đ
		- Chữ viết rõ ràng, viết đúng chữ, cỡ chữ:	1	
		- Viết đúng chính tả(không mắc quá 5 lỗi)	1	
		- Trình bày đúng quy định, viết sạch, đẹp.	1	
Tập làm văn	Nội dung	- Viết được một đoạn văn (đúng cấu trúc) theo gợi ý cho trước. Biết sử dụng dấu chấm, dấu phẩy hợp lí.	3	6đ
	Kỹ năng:	- Chữ viết rõ ràng, viết đúng chính tả: 1 điểm	1	
		- Dùng từ hợp lí, viết câu đúng ngữ pháp: 1 điểm	1	
		- Viết có sáng tạo: 1điểm	1	

